DANH MỤC TÀI LIỆU

1. Chương trình Đại hội 2

2. Tờ trình ĐHĐCĐ V/v Danh sách Chủ tịch đoàn, Ban thư ký, Ban Kiểm phiếu 3

3. Tờ trình ĐHĐCĐ V/v Quy chế làm việc tại ĐHCĐ năm 2016 4

4. Báo cáo của Ban Kiểm soát về Kết quả kiểm tra và giám sát hoạt động năm 2016 6

5. Tờ trình ĐHĐCĐ V/v Báo cáo tài chính năm 2016 (đã được kiểm toán) và lựa chọn công ty kiểm toán năm 2017 9

6. Tờ trình ĐHĐCĐ V/v Phân phối lợi nhuận năm 2016 10

7. Tờ trình ĐHĐCĐ V/v Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2017 11

8. Tờ trình ĐHĐCĐ V/v Kế hoạch năm 2017 cho quỹ hoạt động của Hội đồng Quản trị, thù lao Ban kiểm soát và mức thưởng cho BTGĐ 12

9. Tờ trình V/v thoái vốn tại Công ty CP Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt 13

10. Tờ trình V/v thông qua Đơn từ nhiệm của Thành viên HĐQT 14

11. Tờ trình ĐHCĐ V/v Thông qua phương án phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư và phát hành thêm cho CBCNV 15

12. Tờ trình ĐHCĐ V/v niêm yết cổ phần tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM 18

13. Tờ trình V/v Sửa đổi điều lệ công ty theo Thông tư 07 19

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

Thời gian: Ngày 19 tháng 04 năm 2017

Địa điểm: Khách sạn Le Meridien Sài Gòn

THỜI GIAN	NỘI DUNG LÀM VIỆC
13h30 đến 14h00	**Đón khách và đăng ký cổ đông**
	• Cổ đông đăng ký với Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu.
14h00 đến 14h15	**Khai mạc đại hội**
	• Tuyên bố lý do, đọc báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông và giới thiệu thành phần tham dự Đại hội; • Trình Đại hội thông qua "Danh sách Chủ tịch đoàn, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu tại Đại hội". • Trình Đại hội thông qua "Quy chế làm việc tại Đại hội" và "Chương trình Đại hội".
14h15 đến 15h45	**Nội dung**
14h15 đến 14h25	• Báo cáo hoạt động năm 2016 của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và định hướng chiến lược hoạt động năm 2017.
14h25 đến 14h35	• Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc (TGĐ) về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 và kế hoạch kinh doanh năm 2017.
14h35 đến 14h45	• Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS) về kết quả kiểm tra và giám sát hoạt động trong năm 2016.
14h45 đến 15h45	• Tờ trình về Báo cáo tài chính năm 2016 (đã được kiểm toán) và việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017; • Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2016; • Tờ trình về kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2017; • Tờ trình về kế hoạch năm 2017 cho quỹ hoạt động của HĐQT, thù lao của BKS, mức thưởng cho Ban TGĐ; • Tờ trình V/v thoái vốn tại Công ty CP Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt; • Tờ trinh V/v thông qua đơn từ nhiệm của Thành viên HĐQT; • Tờ trình về việc phát hành cổ phần cho CBCNV và phát hành thêm cổ phần ra bên ngoài; • Tờ trình về việc niêm yết cổ phần VCSC tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM; • Sửa đổi điều lệ công ty theo Thông tư 07.
15h45 đến 16h00	**Giải lao**
16h00 đến 16h15	**Ban chủ tọa giải đáp các câu hỏi từ cổ đông**
16h15 đến 16h30	**Biểu quyết thông qua các tờ trình và báo cáo**
16h30 đến 16h45	**Bế mạc Đại hội**
16h30 đến 16h40	• Trình Đại hội thông qua Biên bản họp ĐHĐCĐ.
16h40 đến 16h45	• Bế mạc Đại hội.

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Danh sách Chủ tịch đoàn, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt.*

Để Đại hội bắt đầu tiến hành, Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt kính trình Đại hội thông qua nhân sự Chủ tịch đoàn, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu như sau:

I. CHỦ TỊCH ĐOÀN

1.	Bà Nguyễn Thanh Phượng	- Chủ tịch HĐQT: Chủ tọa
2.	Ông Tô Hải	- Thành viên HĐQT
3.	Ông Nguyễn Quang Bảo	- Thành viên HĐQT

II. BAN THƯ KÝ

1.	Bà Nguyễn Thị Bích Trâm	- Trưởng Ban Thư ký
2.	Bà Cao Huyền Trang	- Thành viên Ban Thư ký
3.	Ông Bùi Vũ Hoàng Tuyên	- Thành viên Ban Thư ký

III. BAN KIỂM PHIẾU

1.	Ông Nguyễn Đình Tri	- Trưởng Ban Kiểm phiếu
2.	Bà Đoàn Diệu Tú Quỳnh	- Thành viên Ban Kiểm phiếu
3.	Ông Thái Hoàng Anh Quân	- Thành viên Ban Kiểm phiếu

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2017
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT

Nguyễn Thanh Phượng

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Quy chế làm việc tại ĐHCĐ 2017

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt.*

Ban Tổ chức Đại hội của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 như sau:

I. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

1. Nguyên tắc

Các vấn đề phải thông qua trong Đại hội theo quy định, đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của Cổ đông có quyền biểu quyết. Mỗi Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền sẽ được cấp một phiếu biểu quyết, trong đó có ghi tên, mã số cổ đông tham dự Đại hội và dấu treo Công ty.

2. Cách thức biểu quyết

Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để lấy ý kiến đồng ý, hoặc không đồng ý, hoặc không có ý kiến một vấn đề phải thông qua trong Đại hội, bằng cách giơ cao phiếu biểu quyết.

Khi biểu quyết, mặt trước của phiếu biểu quyết (Ghi mã số biểu quyết) phải được giơ cao hướng về phía Chủ tịch đoàn. Những Cổ đông không giơ cao phiếu biểu quyết được xem là không có ý kiến về vấn đề cần biểu quyết.

Ghi nhận kết quả biểu quyết của Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền, được thực hiện bởi Ban Tổ chức Đại hội.

3. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông, ngoại trừ các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, tăng vốn điều lệ và các vấn đề được quy định trong điều lệ sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

II. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

Các Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến phải:

- Được sự chấp thuận của Chủ tịch Đoàn.
- Nội dung phát biểu phải ngắn gọn và phù hợp với Chương trình Đại hội.
- Thời gian phát biểu không quá 03 phút cho 01 lần phát biểu.

III. CHỦ TỊCH ĐOÀN

- Danh sách Chủ tịch Đoàn được Đại hội thông qua bằng biểu quyết.
- Trách nhiệm của Chủ tịch Đoàn:
  - Điều khiển Đại hội theo chương trình và quy chế đã được Đại hội thông qua, Chủ tịch Đoàn làm việc theo nguyên tắc tập thể và quyết định theo đa số.
  - Hướng dẫn Đại hội thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong chương trình Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
  - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong thời gian Đại hội tiến hành.

IV. THƯ KÝ ĐẠI HỘI

- Danh sách Ban thư ký được Đại hội thông qua bằng biểu quyết.
- Trách nhiệm của Ban Thư ký:
  - Ghi chép đầy đủ những ý kiến phát biểu, tham luận của Đại hội và tổng hợp các báo cáo của Đoàn Chủ tịch.
  - Soạn thảo các Nghị quyết được thông qua tại Đại hội.
  - Lập và thông qua Biên bản Đại hội.

V. BAN KIỂM PHIẾU

- Danh sách Ban kiểm phiếu được Đại hội thông qua bằng biểu quyết.
- Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu: Theo dõi và kiểm tra số lượng cổ phần biểu quyết, làm biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu.

Dự thảo Quy chế làm việc tại Đại hội này được thông qua khi được sự chấp thuận của 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2017

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch HĐQT

Nguyễn Thanh Phượng

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ KẾT QUẢ KIỂM TRA VÀ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG NĂM 2016

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các quy định, quy chế của Công ty, trong năm 2016 Ban Kiểm soát (BKS) đã tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát trong các lĩnh vực sau:

- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành văn bản của Công ty theo quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty; giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.
- Tham gia các buổi họp của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Tổng Giám đốc (TGĐ), kiểm tra giám sát việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với HĐQT, Ban TGĐ.
- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của HĐQT, Ban TGĐ trong công tác quản lý.
- Tham gia các buổi làm việc về chiến lược, kế hoạch hoạt động của Công ty; Xem xét, đánh giá hoạt động của HĐQT liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch phát triển của Công ty trong tương lai.
- Xem xét các báo cáo định kỳ do Ban TGĐ lập.
- Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính hàng quý nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính.
- Xem xét, đánh giá, tham gia góp ý trong quá trình soạn thảo và ban hành các quy trình, quy chế hoạt động của Công ty nhằm phát hiện những rủi ro tiềm ẩn, những thiếu sót dễ mắc phải để từ đó đưa ra những kiến nghị kịp thời và giải pháp phù hợp cho Ban lãnh đạo.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT

BKS kính trình Đại hội kết quả giám sát hoạt động kinh doanh và hoạt động tài chính của Công ty cho đến ngày 31/12/2016 như sau:

1. Hoạt động kinh doanh

Tổng doanh thu năm 2016 (hợp nhất) đạt 899 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế 337,5 tỷ đồng, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu đạt 37,54 %.

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2016
Vốn điều lệ	1.032.000.000.000
Vốn chủ sở hữu	1.276.557.709.993
Doanh thu thuần	899.051.982.233
Lợi nhuận sau thuế	337.510.606.401
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	26,44%

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán 2016)

2. Kiểm soát hoạt động và tuân thủ nội bộ

Đến hết năm 2016, BKS không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của Công ty. Các quy trình hoạt động tuân thủ theo các yêu cầu của hệ thống quản trị nội bộ. Hệ thống kiểm soát tài chính nội bộ và chế độ giao ban vận hành tốt, phát hiện kịp thời các vấn đề, đề xuất các kiến nghị và giải pháp phù hợp.

Công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong công tác quản lý hành chính cũng như trong các giao dịch. Các thành viên HĐQT, Ban TGĐ và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

HĐQT đã ban hành các quy trình, quy chế, quy định quản lý nội bộ áp dụng thống nhất trong toàn Công ty nhằm tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp và xây dựng hệ thống quản trị tiên tiến.

Dựa trên kết quả kiểm tra, giám sát, BKS nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành năm 2016 của HĐQT và Ban TGĐ. BKS không cần phải đưa ra quyết định nào về việc điều hành của HĐQT, Ban TGĐ và các phòng ban chức năng.

3. Kiểm soát báo cáo tài chính

BKS xác nhận rằng sổ sách chứng từ về cơ bản được ghi chép và lưu trữ đầy đủ, đúng qui định của Nhà nước và cũng như các qui định của Công ty. BKS xác nhận số liệu theo báo cáo tài chính của Công ty cho niên độ kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2016 là phản ảnh một cách trung thực và hợp lý khi được Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam kiểm toán.

Báo cáo tài chính được lập đầy đủ biểu mẫu theo quy định của Bộ Tài chính, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, phản ánh khách quan tình hình tài chính của Công ty.

4. Kiểm soát công tác quản lý, điều hành Công ty

HĐQT của Công ty đã thực hiện đúng vai trò của mình theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Ban TGĐ Công ty đã thực hiện tốt chủ trương, quyết định do HĐQT ban hành, mang lại hiệu quả kinh doanh và giữ vững mục tiêu phát triển của Công ty.

III. MỘT VÀI KIẾN NGHỊ CẦN CHẤN CHỈNH

BKS không có ý kiến về việc hoạt động và quản lý tài chính của Công ty.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017

- Thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của BKS, kiểm tra giám sát các hoạt động của Công ty trong việc chấp hành điều lệ, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT và các quy chế quản lý công ty.
- Duy trì chế độ hội họp, làm việc và thông tin thường xuyên trong BKS, phối hợp thường xuyên với HĐQT và Ban TGĐ nhằm nâng cao hiệu quả làm việc.

Trên đây là những nội dung BKS xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2017

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

Bùi Thị Minh Nguyệt

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Báo cáo tài chính năm 2016 (Đã được kiểm toán) và lựa chọn công ty kiểm toán năm 2017

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt;*
- *Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt.*

I. NỘI DUNG THỨ 1

Hội đồng Quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam (Báo cáo Thường niên 2016 đính kèm).

II. NỘI DUNG THỨ 2

Hội đồng Quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn Công ty Kiểm toán cho năm tài chính 2017.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2017
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT

Nguyễn Thanh Phượng

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2016

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

- *Căn cứ Điều Lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt;*
- *Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2016 (Công ty mẹ) đã kiểm toán của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt.*

Hội đồng Quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2016 như sau:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Giá trị
Lợi nhuận sau thuế	**333.112.864.578**
Trích Quỹ dự trữ bổ sung góp vốn	16.655.643.229
Trích Quỹ dự phòng tài chính	16.655.643.229
Trích Quỹ hoạt động của hội đồng quản trị để làm các hoạt động từ thiện xã hội (*)	12.000.000.000
Tăng vốn điều lệ (**)	167.358.961.112
Cổ tức 2016 đã tạm ứng cho Cổ đông của VCSC (600 đồng/cổ phần) bằng tiền mặt (***)	31.500.000.000
Cổ tức 2016 (600 đồng/cổ phần) bằng tiền mặt (****)	61.920.000.000
Lợi nhuận còn giữ lại năm 2016	**27.022.617.008**

(*) Trích Quỹ hoạt động của hội đồng quản trị để làm các hoạt động từ thiện xã hội dự kiến năm 2017 là 12.000.000.000 đồng.

(**) Theo nghị quyết HĐQT số 04/2016/NQHĐQT.VCSC ngày 16/11/2016, Công ty đã tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu thêm 20% trên vốn điều lệ 860 tỷ, bao gồm:
+ Dùng phần lợi nhuận của năm 2016 là 167.358.961.112 đồng
+ Dùng phần lợi nhuận còn lại của các năm trước là 4.641.038.888 đồng.

(***) Cổ tức năm 2016 đã tạm ứng 6% vốn điều lệ theo Nghị quyết của Hội đồng Quản trị 02/2016/TB-HDQT.VCSC ngày 22/04/2016 trên vốn Điều lệ 525 tỷ đồng là 31.500.000.000 đồng.

(****) Cổ tức năm 2016 dự kiến chi thêm 6% trên vốn Điều lệ 1.032 tỷ đồng là 61.920.000.000 đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2017
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT

Nguyễn Thanh Phượng

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2017

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

- *Căn cứ Điều Lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt.*

Hội đồng Quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2017 như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2016 (Hợp nhất)	Kế hoạch 2017 (Hợp nhất)	+/- so với 2016	
				Giá trị	Tỷ lệ (%)
1	Tổng doanh thu	899.052	1.015.626	116.574	12,97%
2	Tổng chi phí hoạt động	483.163	465.626	(17.537)	-3,63%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	415.889	550.000(*)	134.111	32,25%
4	Cổ tức dự kiến	Ủy quyền cho HĐQT quyết định, dự kiến là 1.500 đồng/cổ phần			

(*) Trong trường hợp không thực hiện đợt phát hành cổ phần ra bên ngoài thì kế hoạch lợi nhuận trước thuế là 500 tỷ đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2017
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT

Nguyễn Thanh Phượng

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Kế hoạch năm 2017 cho Thù lao Ban Kiểm Soát và Mức thưởng cho Ban Tổng Giám Đốc

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

- *Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt.*

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng Khoán Bản Việt đề xuất Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua Thù lao của Ban Kiểm soát và mức thưởng cho Ban Tổng Giám đốc năm 2017 như sau:

I. NỘI DUNG THỨ 1: Thù lao của Ban Kiểm soát năm 2017

Hội đồng Quản trị đề xuất trích thù lao cho Ban Kiểm soát trong năm 2017 như sau:

Tổng mức thù lao cho Ban Kiểm soát (03 thành viên): 180.000.000 đồng/năm, trong đó:

- Trưởng Ban Kiểm soát (01 người) : 7.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban Kiểm soát (02 người) : 4.000.000 đồng/tháng/người

II. NỘI DUNG THỨ 2: Mức thưởng cho Ban Tổng Giám đốc năm 2017

Mức thưởng cho Ban Tổng Giám đốc năm 2017 là 8% trên phần vượt lợi nhuận trước thuế năm 2017 so với lợi nhuận trước thuế năm 2016.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2017
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT

Nguyễn Thanh Phượng

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

V/V: *Thông qua việc thoái vốn tại Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt*

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

- *Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt.*

Hội đồng Quản trị ("HĐQT") Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Bản Việt ("Công ty") kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

I. Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt trở thành Công ty con của Công ty Cổ phần Chứng Khoán Bản Việt từ ngày 29/12/2014. Tuy nhiên, hoạt động kinh doanh các năm qua của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt không đạt hiệu quả như mong đợi. Cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Thực hiện 2015	Thực hiện 2016
Vốn điều lệ	130.000.000.000	130.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế	3.879.001.208	5.018.490.265
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	2,98%	3,86%

Đồng thời, Hội đồng Quản trị nhận định kế hoạch kinh doanh của Công ty con sắp tới cũng không có nhiều thay đổi, vì vậy Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội cổ đông thông qua việc thoái vốn tại Công ty con và giảm tỷ lệ sở hữu đến hết 51%, để làm tăng hiệu quả sử dụng vốn của Công ty.

II. Việc thoái vốn không làm ảnh hưởng đến quyền sở hữu thương hiệu "Chứng khoán Bản Việt" và "Viet Capital Securities".

III. Uỷ quyền cho Tổng Giám đốc triển khai phương án thoái vốn, quyết định tỷ lệ nắm giữ sau khi thoát vốn phù hợp với tình hình thực tế và quyết định giá bán khi thương lượng với nhà đầu tư, không thấp hơn giá đã đầu tư là 12.000 đồng/cổ phần.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2017
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT

S.Q.Đ: 68 - C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT QUẬN 1 TP. HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Thanh Phượng

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

V/V: *Thông qua đơn từ nhiệm của thành viên HĐQT*

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

- *Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt.*

Hội đồng Quản trị Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Bản Việt kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

Ngày 23/03/2017, Hội đồng Quản trị nhận được và đã thông qua Đơn xin từ nhiệm của Ông Phạm Gia Tuấn - Thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2016 - 2020. Nay Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc từ nhiệm này và thời gian hiệu lực kể từ ngày 19/04/2017.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2017
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT

Nguyễn Thanh Phượng

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

V/v: Thông qua kế hoạch phát hành cổ phần ra bên ngoài cho nhà đầu tư và phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn (ESOP) cho cán bộ công nhân viên

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

- *Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt.*

A. Phương án phát hành

I. Phát hành cổ phần ra bên ngoài:

- Tên cổ phần: Cổ phần Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 1.032.000.000.000 đồng
- Đối tượng phát hành: phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 14.800.000 cổ phần
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 148.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành: 1.180.000.000.000 đồng
- Phương thức phát hành: Phát hành theo hình thức riêng lẻ
- Giá phát hành: Ủy quyền HĐQT quyết định, giá không thấp hơn giá trị sổ sách của công ty tại thời điểm 31/12/2016
- Thời gian phát hành dự kiến: Sau khi được UBCK thông qua, dự kiến trong năm 2017
- Tổng tiền thu được sau khi phát hành cổ phần ra bên ngoài dự kiến được sử dụng để bổ sung vốn lưu động Công ty và giảm nợ vay ngân hàng.

II. Phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn (ESOP) cho cán bộ công nhân viên (CBCNV):

1. Mục đích phát hành

Một trong những nguyên tắc hoạt động của VCSC - "Tài sản lớn nhất của chúng tôi chính là con người", VCSC mong muốn thu hút và giữ được những nhân viên tốt nhất bằng cách tạo ra nhiều hơn nữa cơ hội và động lực cho nhân viên thăng tiến trong công việc cũng như gắn kết và cống hiến lâu dài cho Công ty.

Nhằm mục đích (i) Nâng cao vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của CBCNV; (ii) Gắn liền lợi ích của CBCNV với lợi ích Công ty, tạo động lực cho người lao động; (iii) Khuyến khích CBCNV hăng say công tác chuyên môn tại Công ty; và (iv) Thu hút nhân tài và giữ chân những CBCNV có năng lực phục vụ lâu dài cho Công ty; Hội đồng Quản trị Công ty

Cổ phần Chứng khoán Bản Việt kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho cán bộ công nhân viên Công ty theo Phương án phát hành chi tiết dưới đây.

2. Phương án phát hành:

2.1 Phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho cán bộ công nhân viên Công ty

- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng
- Tổng số cổ phần phát hành: 2.000.000 cổ phần
- Tổng mệnh giá phát hành: 20.000.000.000 đồng
- Thời gian phát hành dự kiến: sau khi được UBCK thông qua, dự kiến trong năm 2017
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: 1.200.000.000.000 đồng
- Đối tượng được mua cổ phần: CBCNV Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt theo tiêu chí và danh sách được Hội đồng Quản trị phê duyệt
- Cổ phần phát hành sẽ hạn chế chuyển nhượng 1 năm kể từ ngày phát hành
- Giá phát hành: 15.000 đồng/cổ phần
- Sau khi kết thúc đợt phát hành, nếu CBCNV không mua hết số lượng cổ phần chào bán thì toàn bộ số lượng cổ phần còn lại sẽ được Hội đồng Quản trị quyết định phân phối cho đối tượng khác là CBCNV Công ty với giá không thấp hơn 15.000 đồng/cổ phần.

2.2 Thông qua phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành

Tổng tiền thu được sau khi phát hành cổ phần cho CBCNV dự kiến được sử dụng để bổ sung vốn lưu động Công ty và giảm nợ vay ngân hàng.

B. Thông qua việc tăng vốn Điều lệ và chỉnh sửa vốn điều lệ trong điều lệ Công ty theo số vốn tăng thêm sau khi cổ phần thực tế phát hành được

Thông qua tăng vốn Điều lệ và chỉnh sửa vốn điều lệ trong điều lệ Công ty lên tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế phát hành cho cán bộ công nhân viên và phát hành ra bên ngoài cho nhà đầu tư theo phương án phát hành nêu trên.

C. Ủy quyền cho HĐQT các vấn đề sau

- Quyết định thời điểm phát hành, chỉnh sửa phương án và thực hiện các công việc theo đúng quy định pháp luật để hoàn tất việc phát hành cổ phần.
- Quyết định xử lý số cổ phần không bán hết cho cán bộ công nhân viên và phân phối cho đối tượng khác là CBCNV Công ty.
- Quyết định ban hành tiêu chí và danh sách CBCNV được mua cổ phần.
- Quyết định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư mua cổ phần theo hình thức riêng lẻ.
- Đàm phán và quyết định giá bán cho nhà đầu tư theo hình thức riêng lẻ.
- Quyết định phương án chi tiết sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành.

D. Triển khai thực hiện

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị triển khai các công việc liên quan theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2017

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch HĐQT

Nguyễn Thanh Phượng

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

V/V: *Thông qua niêm yết cổ phần trên Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh*

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

- *Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt.*

Hội đồng Quản trị ("HĐQT") Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Bản Việt ("Công ty") kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

I. Niêm yết toàn bộ cổ phần đang lưu hành của Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh dự kiến trong quý 2 hoặc quý 3 năm 2017.

II. Uỷ quyền cho Hội đồng Quản trị triển khai phương án và thực hiện việc niêm yết cổ phần Công ty với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, chỉnh sửa điều lệ (nếu cần để đáp ứng quy định công ty niêm yết).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2017
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT

Nguyễn Thanh Phượng

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

V/V: *Thông qua sửa đổi điều lệ công ty theo Thông tư 07*

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

- *Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt.*
- *Căn cứ vào Thông tư số 07/2016/TT-BTC ngày 18/1/2016*

I. NỘI DUNG THỨ 1

Hội đồng Quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ Công ty được điều chỉnh theo quy định của Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 07/2016/TT-BTC ("TT 07") như sau:

STT	Điều/khoản	Điều lệ hiện tại	Điều chỉnh/Sửa đổi/Bổ sung
1	Điều 3: Người đại diện theo pháp luật	Nội dung được loại bỏ: Người đại diện theo pháp luật của Công ty theo quy định tại Điều lệ này phải cư trú ở Việt Nam; trường hợp vắng mặt ở Việt Nam trên ba mươi (30) ngày thì phải uỷ quyền bằng văn bản cho người khác theo quy định pháp luật để thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Người đại diện theo pháp luật của Công ty;	Nội dung điều chỉnh như sau: Trường hợp người đại diện theo pháp luật xuất cảnh khỏi Việt Nam thì phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật.
2	Điều 5. Mục tiêu hoạt động		Bổ sung thêm nội dung: Cung cấp đầy đủ các nghiệp vụ/ dịch vụ kinh doanh chứng khoán theo quy định của pháp luật.
3	Điều 9. Các quy định về cấm và hạn chế	Nội dung được loại bỏ: Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán không được chứa đựng những thoả thuận nhằm trốn tránh nghĩa vụ pháp lý của Công ty; hạn chế phạm vi bồi thường của Công ty hoặc chuyển rủi ro từ Công ty sang khách hàng; buộc khách hàng thực hiện nghĩa vụ bồi thường một cách không công bằng và các thoả thuận gây bất lợi một cách không công bằng cho khách hàng.	
4		Loại bỏ Điều 10.2 phần quy định đối với Tổng Giám đốc và người hành nghề chứng khoán - Không được đồng thời làm việc cho tổ chức khác có quan	Nội dung được điều chỉnh: Quy định đối với thành viên Hội đồng Quản trị , Trưởng Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc

		hệ sở hữu với Công ty. - Không được đồng thời làm Tổng Giám đốc của một tổ chức chào bán chứng khoán ra công chúng hoặc tổ chức niêm yết. - Chỉ được mở tài khoản giao dịch chứng khoán cho mình tại Công ty. Quy định này không áp dụng đối với trường hợp khi Công ty không phải là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán.	a. Thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng Quản trị , thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc của công ty chứng khoán khác; b. Trưởng Ban Kiểm soát không được đồng thời là thành viên Ban Kiểm soát, người quản lý của công ty chứng khoán khác; c. Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc không được đồng thời làm việc cho công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ hoặc doanh nghiệp khác. Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc không được là thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của công ty chứng khoán khác.
5	Phần về cổ đông sáng lập trong Công ty	Huỷ bỏ Điều 15: Cổ đông sáng lập trong Công ty	Huỷ bỏ nội dung thông tin về cổ đông sáng lập trong Công ty. Vì điều khoản này không còn giá trị pháp lý. Theo quy định của LDN, Cổ đông sáng lập chỉ bị ràng buộc nghĩa vụ pháp lý với công ty trong 3 năm kể từ ngày thành lập, theo đó Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Bản Việt đã thành lập 10 năm, vì vậy, thông tin này không cần thiết.
6	Điều 13: Cổ phần và chứng chỉ chứng khoán khác	Điều 19: Chứng chỉ cổ phần	Sắp xếp thành Điều 13: Bổ sung thêm nội dung: Trường hợp Công ty đã niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán hợp pháp, Công ty sẽ không cấp Sổ cổ đông cho cổ đông. Mọi thông tin xác nhận về số cổ phần sở hữu của cổ đông sẽ thực hiện bởi Trung tâm lưu ký chứng khoán, và theo quy định của pháp luật hiện hành
7	Điều 14. Chuyển nhượng cổ phần	Điều 12. Chuyển nhượng cổ phần Nội dung được loại bỏ: Giao dịch chuyển nhượng cổ	Điều chỉnh thành Điều 14 và sửa đổi thành Điều 14.2 như sau: Giao dịch làm thay đổi quyền sở hữu cổ phần hoặc chiếm từ 10%

		phần để trở thành cổ đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) trở lên vốn điều lệ đã góp của Công ty phải được UBCK chấp thuận	trở lên vốn Điều lệ đã góp, giao dịch dẫn tới tỷ lệ sở hữu của cổ đông vượt qua hoặc xuống dưới các mức sở hữu 10%, 25%, 50%, 75% vốn Điều lệ đã góp của Công ty phải được UBCK chấp thuận.
8	Điều 19. Các đại diện được uỷ quyền	Điều 22. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông	Điều chỉnh thành Điều 19, và bổ sung thêm nội dung như sau: Trách nhiệm của người đại diện theo ủy quyền: a. Người đại diện theo ủy quyền nhân danh cổ đông thực hiện các quyền và nghĩa vụ của cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật. Mọi hạn chế của cổ đông đối với người đại diện theo ủy quyền trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ của cổ đông tương ứng tại Đại hội đồng cổ đông đều không có hiệu lực đối với bên thứ ba; b. Người đại diện theo ủy quyền có trách nhiệm tham dự đầy đủ cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông; thực hiện các quyền và nghĩa vụ được ủy quyền một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất, bảo vệ lợi ích hợp pháp của cổ đông ủy quyền; c. Người đại diện theo ủy quyền chịu trách nhiệm trước cổ đông ủy quyền do vi phạm các nghĩa vụ quy định tại Điều này. Cổ đông ủy quyền chịu trách nhiệm trước bên thứ ba đối với trách nhiệm phát sinh liên quan đến quyền và nghĩa vụ được thực hiện thông qua người đại diện theo ủy quyền.
9	Điều 23. Chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông	Điều 24: Chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông	Chuyển đổi thành Điều 23 và bổ sung về nội dung thông báo chương trình họp cho cổ đông như sau: 1. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu

			quyết tại đại hội. Đối với các cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phần, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán/ Trung tâm Giao dịch Chứng khoán, trên website của công ty. Đối với các cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phần, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Trường hợp cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty, thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Trường hợp Công ty có website, việc gửi tài liệu họp theo thông báo mời họp quy định tại Khoản 6 này có thể thay thế bằng đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông. Trường hợp này, thông báo mời họp phải ghi rõ nơi, cách thức tải tài liệu và Công ty phải gửi tài liệu họp cho cổ đông nếu cổ đông yêu cầu.

10	Nội dung về Bầu dồn phiếu	Điều 27: Bầu dồn phiếu Nội dung được loại bỏ 1. Trước và trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông có quyền cùng nhau lập nhóm để đề cử và dồn phiếu bầu cho người họ đề cử. 2. Số lượng ứng cử viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng cử viên do Đại hội quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm, cụ thể như sau: - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ [5%] đến dưới [10%] trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng cử viên vào Hội đồng Quản trị và [một (01)] ứng cử viên vào Ban Kiểm soát; - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ [10%] đến dưới [20%] trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên Hội đồng Quản trị và [(02)] ứng cử viên vào Ban Kiểm soát; - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ [20%] đến dưới [30%] trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên Hội đồng Quản trị và [(03)] ứng cử viên vào Ban Kiểm soát; - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ [30%] đến dưới [40%] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên Hội đồng Quản trị và [bốn (04)] ứng cử viên vào Ban Kiểm soát; - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ [40%] đến dưới [50%] trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên Hội đồng Quản trị và [năm (05)] ứng cử viên vào Ban Kiểm soát; - Cổ đông hoặc nhóm cổ	

		đông sở hữu từ 50% trở lên trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử đủ số ứng cử viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát. 3. Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử, số ứng cử viên còn lại do Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát hoặc các cổ đông khác đề cử. *4.* Người trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ này. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát thì Đại hội đồng cổ đông sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí của quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.	
11	Điều 26. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Điều 28. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Sắp xếp thành Điều 26, và bổ sung khoản 6 như sau: Quyết định của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày quyết định được thông qua, hoặc có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty.
12	Điều 2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông	Điều 30. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông	Sắp xếp thành Điều 29 và bổ sung nội dung: Việc gửi biên bản họp Đại hội đồng cổ đông có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.
13	Điều 31: Quyền và	Điều 31: Thẩm quyền Hội đồng Quản trị	Điều chỉnh tên điều khoản thành "Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng Quản trị ".

	nghĩa vụ của Hội đồng Quản trị	Nội dung cần điều chỉnh: Hội đồng Quản trị phải lập tức thông báo cho cổ đông trong những trường hợp sau đây: 1. Công ty hoặc Ban lãnh đạo của Công ty bị nghi ngờ có liên quan đến các hoạt động phi pháp. 2. Tình trạng tài chính của Công ty tiếp tục suy giảm và không đáp ứng được các điều kiện theo quy định của pháp luật. 3. Công ty kinh doanh bị thua lỗ từ 50% trên vốn chủ sở hữu. 4. Công ty đề xuất thay đổi Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Trưởng ban kiểm soát. 5. Xảy ra các trường hợp khẩn cấp làm ảnh hưởng xấu đến lợi ích của Công ty và khác hàng.	Và bổ sung thêm nội dung sau: Hội đồng Quản trị phải thông báo cho cổ đông và công bố thông tin cho Uỷ Ban Chứng Khoán, và các cơ quan có thẩm quyền có liên quan về các trường hợp quản lý, điều hành, và tình trạng cổ đông lớn theo quy định về công bố thông tin áp dụng cho công ty chứng khoán, và công ty đại chúng.
14		Nội dung được huỷ bỏ: Nghĩa vụ của thành viên Hội đồng Quản trị : 1. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, pháp luật có liên quan, Điều lệ công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông. 2. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao một cách trung thực, cẩn trọng nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và cổ đông. 3. Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác. 4. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và có ý kiến rõ ràng về các vấn đề được đưa ra thảo luận tại cuộc họp. 5. Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về các doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng Quản trị và người có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp chi phối. Thông báo này được niêm yết tại trụ sở chính và chi nhánh của Công ty. 6. Các thành viên Hội đồng Quản	

		trị không được tăng lương, trả thưởng khi Công ty không thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn. *7.* Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.	
15	Điều 32. Thành phần, nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng Quản trị	Nội dung được loại bỏ: Thông tin về những người được đề cử vào Hội đồng Quản trị phải được công bố trước khi tổ chức Đại hội đồng cổ đông, gồm có: danh tính của ứng viên; danh tính của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó; độ tuổi và trình độ học vấn của ứng viên; kinh nghiệm và trình độ chuyên môn của ứng viên; những vị trí công tác mà ứng viên đảm nhiệm trong vòng năm (05) năm qua; những vị trí công tác mà ứng viên đang đảm nhiệm; báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty với tư cách là thành viên Hội đồng Quản trị trong trường hợp ứng viên đó được tái bổ nhiệm; bản chất mối quan hệ của ứng viên với Công ty; các vị trí trong Hội đồng Quản trị hoặc các vị trí chủ chốt khác mà ứng viên nắm giữ, được đề cử tại các công ty khác; quan hệ của ứng viên với người có liên quan trong Công ty; quan hệ của ứng viên với đối tác kinh doanh chính của Công ty; những thông tin liên quan đến tình hình tài chính của ứng viên và những vấn đề khác có thể ảnh hưởng tới nhiệm vụ, tính độc lập của ứng viên với tư cách là thành viên Hội đồng Quản trị; việc ứng viên từ chối cung cấp thông tin theo yêu cầu của Công ty.	Bổ sung nội dung đề cử thành viên Hội đồng Quản trị vào Điều 32 “Đề cử, số lượng, thành phần, và nhiệm kỳ của Hội đồng Quản trị ” như sau: Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng Quản trị . Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.
16	Điều 33. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng Quản trị	Nội dung được loại bỏ: Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất năm phần trăm (05%) tổng số cổ phần phổ thông.	
17		Nội dung được loại bỏ: Cơ cấu Hội đồng Quản trị phải đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính và chứng khoán; đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên kiêm điều	

		hành và các thành viên không điều hành, trong đó tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng Quản trị phải là thành viên Hội đồng Quản trị không điều hành.	
18	Bổ sung thêm nội dung Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị theo Điều lệ mẫu Thông tư 07		Điều 34. Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị 1. Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị là thành viên Hội đồng Quản trị đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành. 2. Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị phải thông báo với Hội đồng Quản trị khi không còn đáp ứng đủ Điều kiện theo quy định tại Khoản 1 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng Quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ Điều kiện nêu trên. Hội đồng Quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng Quản trị không còn đáp ứng đủ Điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng Quản trị đó trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng Quản trị . 3. Nhiệm kỳ của thành viên độc lập Hội đồng Quản trị giống với nhiệm kỳ của các thành viên khác nhưng không được bổ nhiệm lại trong nhiệm kỳ tiếp theo. 4. Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị có các nhiệm vụ và quyền hạn giống thành viên Hội đồng Quản trị khác, ngoài ra còn có các quyền

			hạn sau: a. Đề xuất với Hội đồng Quản trị tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường hoặc đề xuất với Ban Kiểm soát tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong trường hợp Hội đồng Quản trị phản đối đề nghị này; b. Thuê tổ chức tư vấn hoặc kiểm toán để thực hiện nhiệm vụ của mình; c. Đưa ra ý kiến độc lập về các vấn đề liên quan đến kế hoạch khen thưởng, trả thù lao cho thành viên Hội đồng Quản trị và người quản lý công ty; d. Đưa ra các ý kiến độc lập về các giao dịch lớn có liên quan và báo cáo cơ quan quản lý khi xét thấy cần thiết. 5. Cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên độc lập Hội đồng Quản trị: Hoạt động theo quy chế của Hội đồng Quản trị .
19	Điều 35: Chủ tịch Hội đồng Quản trị	Điều 37: Chủ tịch Hội đồng Quản trị Nội dung được điều chỉnh: Trường hợp Chủ tịch Hội đồng Quản trị vắng mặt thì uỷ quyền bằng văn bản cho một thành viên khác để thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng Quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ này. Trường hợp không có người được uỷ quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng Quản trị không làm việc được hoặc vị trí Chủ tịch Hội đồng Quản trị bị trống thì các thành viên còn lại bầu một (01) người trong số các	Sắp xếp thành Điều 35, và bổ sung nội dung: 1. Khi xét thấy cần thiết, Chủ tịch Hội đồng Quản trị có thể tuyển dụng thư ký công ty để hỗ trợ Hội đồng Quản trị và Chủ tịch Hội đồng Quản trị thực hiện các nghĩa vụ thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Thư ký Công ty có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ này. 2. Chủ tịch Hội đồng Quản trị có thể bị bãi miễn theo quyết định của Hội đồng Quản trị . Trường hợp cả Chủ tịch Hội đồng Quản trị từ chức hoặc bị

		thành viên, tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng Quản trị theo nguyên tắc đa số quá bán.	bãi miễn, Hội đồng Quản trị phải bầu người trong số các thành viên còn lại để thay thế trong thời hạn mười (10) ngày. 3. Trường hợp không có người được uỷ quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng Quản trị không làm việc được hoặc vị trí Chủ tịch Hội đồng Quản trị bị trống thì các thành viên còn lại bầu một (01) người trong số các thành viên, tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng Quản trị theo nguyên tắc đa số quá bán.
20	Điều 36. Cuộc họp Hội đồng Quản trị và biên bản cuộc họp	Điều 34. Cuộc họp Hội đồng Quản trị và biên bản cuộc họp Sửa đổi nội dung sau: Chủ tịch Hội đồng Quản trị phải triệu tập họp Hội đồng Quản trị trong thời hạn mười lăm (15) ngày trong các trường hợp sau đây: 2. Nhận được đề nghị của Ban Kiểm soát; 3. Nhận được đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người quản lý khác; 4. Nhận được đề nghị của ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng Quản trị ; *5.* Đề nghị họp phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị .	Sắp xếp thành Điều 36. Sửa đổi nội dung theo Điều 153 LDN và Thông tư 07: Chủ tịch Hội đồng Quản trị phải triệu tập họp Hội đồng Quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại Khoản 3 Điều này.
21			Bổ sung thêm hình thức họp của Hội đồng Quản trị 1. Họp trên điện thoại hoặc các hình thức khác. Cuộc họp của Hội đồng Quản trị có thể tổ chức theo hình thức nghị sự giữa các thành viên của Hội đồng Quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể: a. Nghe từng thành viên Hội đồng Quản trị khác cùng

			tham gia phát biểu trong cuộc họp; 2. Nếu muốn, người đó có thể phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời. Việc trao đổi giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác (kể cả việc sử dụng phương tiện này diễn ra vào thời điểm thông qua Điều lệ hay sau này) hoặc là kết hợp tất cả những phương thức này. Theo Điều lệ này, thành viên Hội đồng Quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là "có mặt" tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà nhóm thành viên Hội đồng Quản trị đông nhất tập hợp lại, hoặc nếu không có một nhóm như vậy, là địa điểm mà Chủ toạ cuộc họp hiện diện. Các quyết định được thông qua trong một cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng Quản trị tham dự cuộc họp này. 3. Ngôn ngữ. Các thảo luận tại các cuộc họp Hội đồng Quản trị sẽ được tiến hành bằng tiếng Việt. Các thành viên Hội đồng Quản trị không thể nói hoặc không hiểu tiếng Việt có thể mang theo phiên dịch cho bản thân mình đến các cuộc họp Hội đồng Quản trị . 4. Nghị quyết bằng văn bản. Nghị quyết bằng văn bản phải có chữ ký của tất cả những thành viên Hội đồng Quản trị

			sau đây: a. Thành viên có quyền biểu quyết về nghị quyết tại cuộc họp Hội đồng Quản trị; b. Số lượng thành viên có mặt không thấp hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định để tiến hành họp Hội đồng Quản trị . Nghị quyết loại này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được các thành viên Hội đồng Quản trị thông qua tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ. Nghị quyết có thể được thông qua bằng cách sử dụng nhiều bản sao của cùng một văn bản nếu mỗi bản sao đó có ít nhất một (01) chữ ký của thành viên. 5. Biên bản họp Hội đồng Quản trị. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị phải được lập biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác tại trụ sở Công ty. Biên bản họp lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, có đầy đủ nội dung chủ yếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài có hiệu lực ngang nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.Biên bản họp Hội đồng Quản trị phải có chữ ký của Chủ tọa và người ghi biên bản. Chủ tọa và người ghi biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng Quản trị .
22	Điều 37. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị	Điều 35. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị	Sắp xếp thành Điều 37, và bổ sung thêm nội dung: 1. Hội đồng Quản trị có thể bổ nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị mới để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ

			đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng Quản trị bổ nhiệm. Trường hợp Đại hội đồng cổ đông không chấp thuận thì thành viên mới này sẽ mất tư cách thành viên Hội đồng Quản trị , nhưng những biểu quyết của thành viên này trong thời gian từ lúc Hội đồng Quản trị bổ nhiệm đến ngày Đại hội đồng cổ đông ra quyết định không chấp thuận vẫn được công nhận là có giá trị và những Nghị quyết của Hội đồng Quản trị đã được thông qua sẽ không bị vô hiệu. 2. Các trường hợp khác, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.
23	Điều 39. Thành phần, nghĩa vụ và quyền hạn của Ban Tổng Giám đốc	Nội dung được loại bỏ: 1.Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về các doanh nghiệp mà thành viên Ban Tổng Giám đốc và người có liên quan của mình làm chủ hoặc có phần vốn góp, cổ phần chi phối; thông báo này được niêm yết tại trụ sở chính và chi nhánh của Công ty. 2. Thành viên Ban Tổng Giám đốc không được tăng lương, trả thưởng khi Công ty không thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn.	Bổ sung nội dung về thẩm quyền của Tổng Giám Đốc: a. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty; b. Kiến nghị phương án trả cổ tức; c. Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả chức danh quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng Giám Đốc.
24	Điều 40. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Tổng Giám đốc	Điều 40. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Tổng Giám đốc Huỷ bỏ nội dung sau: - Trường hợp công ty chứng khoán là công ty con của công ty có phần vốn góp, cổ phần của Nhà nước chiếm trên năm mươi phần trăm (50%) vốn điều lệ: Tổng Giám đốc không được là vợ	Bổ sung thêm nội dung: Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, chứng khoán hoặc quản trị kinh doanh tối thiểu là ba (03) năm.

		hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi hoặc anh, chị, em ruột của người quản lý công ty mẹ và người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty.	
25	Điều 43. Số lượng thành viên và nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát	Điều 44. Số lượng thành viên và nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát Nội dung được loại bỏ như sau: 1. Ban Kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam và ít nhất một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính cho Công ty. 2. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động hàng năm của Ban Kiểm soát căn cứ vào số ngày làm việc dự tính, số lượng và tính chất của công việc và mức thù lao bình quân hàng ngày của thành viên;	Sắp xếp thành Điều 43, và bổ sung nội dung sau: Trưởng ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty.
26	Điều 46. Đề cử, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát	Điều 46. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát	Điều chỉnh tên điều khoản như sau: Điều 46: Đề cử, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát 1. Bổ sung nội dung về điều kiện làm thành viên ban kiểm soát như sau: Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng Quản trị , Tổng Giám đốc và người quản lý khác. 2.Bổ sung nội dung về nguyên tắc đề cử thành viên Ban kiểm soát như sau: 1. Quy định về đề cử làm thành viên Ban kiểm soát như sau: Các cổ đông nắm giữ cổ phần

			có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm Soát như sau: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.
27	Điều 47. Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát	Điều 47. Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát	Bổ sung thêm nội dung: Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công.
28	Điều 50: Bỏ phiếu biểu quyết thực hiện hợp đồng giao dịch với bên liên quan	Điều 50. Các giao dịch phải được chấp thuận Nội dung cần điều chỉnh 1. Cổ đông, người đại diện uỷ quyền của cổ đông sở hữu trên 35% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ; 2. Hội đồng Quản trị chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị nhỏ hơn năm mươi phần trăm (50%) tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất (hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn). 3. Hội đồng Quản trị quyết	Sửa đổi và bổ sung nội dung sau: 1. Cổ đông, người đại diện uỷ quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ; 2. Hội đồng Quản trị chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị nhỏ 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất có kiểm toán gần nhất. 3. Hội đồng Quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày nhận được

		định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày hợp đồng được niêm yết. 4. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các hợp đồng và giao dịch khác, ngoài các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này. Hội đồng Quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trong trường hợp này, cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết. Hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số cổ đông đại diện ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết còn lại đồng ý.	thông báo. 4. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các hợp đồng và giao dịch khác, ngoài các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này. Hội đồng Quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trong trường hợp này, cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết. Hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết còn lại đồng ý.
29	Điều 52. Chế độ báo cáo và công bố thông tin	Giữ nguyên nội dung	Bổ sung thêm nội dung: - Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính
30	Bổ sung thêm điều khoản mới là Điều 53. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ Công ty		Nội dung Điều 53 như sau: 1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cập trong Khoản 2 Điều 17 của Điều lệ này có quyền trực tiếp hoặc qua luật sư hoặc người được ủy quyền, gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra trong giờ làm việc và tại địa điểm kinh doanh chính của công ty danh sách cổ đông, các biên bản của Đại hội đồng cổ đông và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó. Yêu cầu kiểm tra do phía luật sư đại diện hoặc đại diện được ủy quyền khác của cổ đông phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc một bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.

			2. Thành viên Hội đồng Quản trị , thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật. 3. Công ty sẽ phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị , các báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính hàng năm, sổ sách kế toán và bất cứ giấy tờ nào khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các giấy tờ này. 4. Cổ đông có quyền được Công ty cấp một bản Điều lệ công ty miễn phí. Trường hợp công ty có website riêng, Điều lệ này phải được công bố trên website đó.
31	Điều 56. Kiểm toán	Điều 55. Kiểm toán	Bổ sung thêm nội dung: Bản sao của báo cáo kiểm toán được gửi đính kèm báo cáo tài chính năm của Công ty.
32	Điều 57. Nguyên tắc phân chia lợi nhuận	Điều 56. Nguyên tắc phân chia lợi nhuận Nội dung được loại bỏ: 1.Mức chi trả cổ tức không được vượt quá mức đề xuất của Hội đồng Quản trị . 2. Công ty chỉ được chia lợi nhuận cho các thành cổ đông phổ thông khi Công ty kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật,	Bổ sung thêm nội dung sau: Trường hợp cổ tức/lợi nhuận, thưởng hay những khoản tiền khác liên quan tới một (01) cổ phần được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Các khoản tiền trả cổ tức hoặc các khoản tiền khác được chi trả bằng tiền mặt liên quan tới một loại cổ phần có thể được chi trả bằng chuyển khoản ngân hàng khi Công ty đã có thông tin chi tiết về ngân hàng

		đồng thời vẫn bảo đảm thanh toán các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản đến hạn trả khác sau khi chia lợi nhuận. Cổ tức trả cho cổ phần ưu đãi được thực hiện theo các điều kiện áp dụng riêng cho mỗi loại cổ phần ưu đãi	của cổ đông nhằm cho phép Công ty thực hiện được việc chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản ngân hàng của cổ đông. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phần niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán/ Trung tâm Giao dịch Chứng khoán có thể được tiến hành thông qua Trung tâm Lưu ký.
33	Điều 59. Trích lập các quỹ theo quy định	Điều 58. Trích lập các quỹ theo quy định Nội dung được loại bỏ: Quỹ khen thưởng, phúc lợi;	
34	Điều 61. Giải thể	Điều 60. Giải thể	Bổ sung thêm nội dung 1. Khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty, kể cả sau khi đã gia hạn. 2. Trình tự, thủ tục, hồ sơ giải thể thực hiện theo quy định của Điều lệ này, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành.
35	Điều 63.Bổ sung và sửa đổi Điều lệ	Điều 62. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Nội dung cần điều chỉnh: Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét quyết định.	Bổ sung thêm nội dung: Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét quyết định, trừ trường hợp Hội đồng Quản trị được uỷ quyền bởi Đại hội đồng cổ đông.
36	Điều 64. Ngày hiệu lực	Điều 63. Ngày hiệu lực Nội dung cần điều chỉnh: 1. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty mới có giá trị.	Bổ sung thêm nội dung: Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số Hội đồng Quản trị , hoặc của đại diện theo pháp luật của Công ty mới có giá trị

II. NỘI DUNG THỨ 2

Các điều khoản khác không chỉnh sửa nội dung, sẽ được sắp xếp lại và đánh số thứ tự để phù hợp với Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 07. Các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều Lệ của Công Ty nêu tại mục 1 trên đây có hiệu lực kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua. Toàn bộ nội dung của Bản điều lệ sửa đổi, bổ sung và sắp xếp lại được đăng tải trên website: www.vcsc.com.vn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2017

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch HĐQT

Nguyễn Thanh Phượng